

ĐÀ LẠT VÀ

NHỮNG KỶ NIỆM

VỚI TRƯỜNG VĨ BỊ QUỐC GIA

Lê Đình Cai



Tháng 4/1968, sau khi đã trình luận án Cao học Sĩ học (*) tại Đệ nhất Văn Khoa Sài Gòn cá nhân tôi chính thức được bổ nhiệm vào làm việc tại văn phòng để nhậm chức Phó Chủ Trìch Trường Võ Bị Quốc Gia. Cũng vào đầu tháng 10 năm này, tôi được Viện Đệ nhất Đệ nhất Đà Lạt mời lên giảng dạy tại Phân khoa Sĩ học khóa 1968-1969. Cũng xin được ghi lại vào thời điểm đó (1968), trong khi các trường Đệ nhất Luât khoa và Đệ nhất Khoa học thuộc Viện Đệ nhất Sài Gòn đều đã

mà các lớp tiên sĩ và đã cấp văn bằng Tiến Sĩ cho các sinh viên thuộc các ngành nghệ, thì trường Đại học Văn khoa Sài Gòn vẫn chưa mở được các lớp tiên sĩ. Chúng tôi đã hoàn tất chương trình Cao học từ 1968 nhưng mãi đến năm 1972 mới được ghi danh lớp tiên sĩ đầu tiên niên khóa 1972-1975 tại trường Đại học Văn khoa Sài Gòn. Riêng về đàn anh trong ngành của chúng tôi là GS Phạm Cao Đăng, người lý luận văn bằng Cao học sơ đầu tiên tại Đại học Văn khoa Sài Gòn đã phải ghi danh học Tiến sĩ tại Đại học Paris (Pháp).

Vào khoảng giữa tháng 10/1968 tôi giải thể đô Sài Gòn, lên xố hoa đầo đầ khắ i sắ nhắ ng ngày đầ u trên bắ c giắ ng cắ a trắ ng Đắ i hắ c Văn khoa Đầ lắ t. Cắ ng vào đầ p nắ y tắ i trắ ng Võ Bắ Quắ c Gia Viắ t Nam, khóa 22 đầ phân ra thành khóa 22A và khóa 22B. Khóa 22B theo hắ c chắ ng trắ ng 4 nắ m nhắ các sinh viên trắ ng Võ Bắ Westpoint cắ a Hoa kắ vắ y.

Thiế u trắ ng Lâm Quang Thi vắ chắ huy trắ ng cắ a trắ ng Võ Bắ Quắ c Gia vào thắ i đầ đầ có công rắ t lắ n trong viắ c vắ n đầ ng đầ vắ bắ ng tắ t nghiắ p VBQGVN đầ c công nhắ n trắ ng đầ ng vắ i Cắ Nhân Khoa Hắ Nhân Văn và trắ ng đầ ng vắ i Kắ sắ khoa hắ c kắ thuắ t. Trắ ng Thi đầ phắ i tham gia nhiắ u cuắ c hắ p vắ i Hắ i đầ ng liề n viắ n Đắ i hắ c Sài gòn, Huắ và Cắ n thắ đầ trắ ng bày chắ ng trắ ng hắ c vắ vắ n hóa cắ a trắ ng theo hắ thắ ng tín chắ (credit system). Ngắ i hắ mắ nhắ mắ nhắ t trong viắ c công nhắ n vắ bắ ng tắ ng đầ ng nắ y cho sinh viên trắ ng VBQGVN là Giáo sắ Lê Thanh Minh Châu, Viắ n Trắ ng Đắ i hắ c Huắ.

Kắ t quắ là vắ bắ ng tắ t nghiắ p cắ a các sinh viên trắ ng VBQGVN (hắ 4 nắ m) kắ tắ khóa 22B đầ đầ c Bắ Giáo Đầ c công nhắ n là trắ ng đầ ng vắ i vắ bắ ng cắ nhân và kắ sắ cắ a các đắ i hắ c quắ gia thuắ c lắ nh vắ c nhân vắ n và kắ thuắ t. Sinh viên Võ Bắ QGVN khi tắ t nghiắ p đầ c công luắ n trong xã hắ i đắ nh gắ là vắ vắ toàn tài.

Đầ đắ ng nhắ ng đầ u kiắ n quy đầ nh cắ a Bắ Giáo Đầ c, Trắ ng Võ Bắ QGVN (Đầ lắ t) đầ nghắ lên Bắ Quắ c Phòng ra thông cáo tuyắ n đầ ng các giáo sắ dân chính bắ sung vào thành phắ n giắ ng huắ n đầ n thắ ng trắ c (permanent teaching staff) cho sinh viên năm thắ tắ thuắ c khóa 22B khai giắ ng mùa vắ n hóa kắ tắ tháng 12 nắ m 1968.

Cá nhân tôi có tên trong mắ t Nhiắ m Vắ Lắ nh do Bắ Quắ c Phòng ký vào giắ a tháng 10/1968 đầ trắ thành giáo sắ cắ a trắ ng Võ Bắ QGVN cùng vắ i hai vắ giáo sắ dân sắ khác là Bùi Đình Rắ (Thắ c sĩ Vắ t lý Nguyên tắ) và Tắ Võ Hằo (Kắ sắ Đầ n lắ c, tắ t nghiắ pắ Canada). Đầ c lên đầ y hắ c tắ i Viắ n Đắ i hắ c Đầ lắ t là đầ u hắ t sắ c vui sắ ng đầ i vắ i tôi vì hắ i đầ khi tắ t nghiắ p Cao hắ c Sắ hắ c tôi mắ i đầ c 26 tuắ i, nhắ ng phắ i nói đầ c bắ nhiắ m làm giáo sắ tắ i trắ ng Võ Bắ QGVN, mắ t trắ ng Võ Bắ lắ n nhắ t Đắ ng Nam Á vào thắ i bắ y giắ, là mắ t niắ m

hạnh đi làm lao cho tu sĩ trẻ của tôi khi mới bước vào sinh hoạt đầu tiên.

Vì thế trong phần hồi ức này, tôi dành để kể lại những ký niệm không thể nào quên, liên hệ với ngôi trường Võ Bị thân yêu này.

Tôi đáp máy bay từ Sài Gòn xuống phi trường Liên Khương vào một buổi chiều mùa đông, mua vé đi phố và trong cái lạnh tê cóng của vùng Cao nguyên Đà Lạt. Tôi đi mua một chiếc áo len và một chiếc mũ len, rồi đi dạo quanh núi đồi trùng điệp và những căn nhà sàn của người Thổ Kinh nép bên vách đá dựng đứng phi trường và thành phố. Tất cả nằm ẩn trong làn sương mờ, khiến tôi cảm thấy có một cái gì đó mát trong tâm trí khi đang tìm kiếm nơi trú ẩn thành phố, lúc bước vào một khung trời yên tĩnh, với sự yên tĩnh và buốt giá quanh năm..Bây giờ, trên quê hương, khi tóc đã hoa râm, nghĩ đến bóng dáng gian khổ ngày trẻ với cát bụi, lòng người đôi khi chùng xuống với những hồi ức xa xăm của một thời trai trẻ. Những buổi vui nhộn khi cùng bạn bè trẻ với... Những quên quên... Ghi lại những gì trong miền ký ức xa xôi để được tâm sự với người thân, với bạn bè họ, và cũng là một cách nào đó, cho mình được sống lại với những hoài bão không thành của một thời vang bóng...



Tôi bắt đầu cuộc sống mới tại ngôi nhà số 7 đường Phan Đình Phùng Đà Lạt với một vài người bạn, vốn thân quen từ hồi còn học tại trường Nguyễn Hoàng Quốc Tuấn. Ngày hôm sau, tôi liền gặp với anh Bùi Đình Rồi và anh Trường Võ Hào đi cùng vào trình diện tại Văn Hóa Võ trường Võ Bộ.

Trường mới tôi, ngôi trường Võ Bộ uy nghi, đồ sộ, tòa lầu trên mặt ngói đỏ i cao (ngói đỏ i mang số 1515), giữa núi Lapbé Sub và hồ Than thớt, được xây cất kể từ 1960. Đây là nơi tôi học cả bao chàng trai khôi ngô tuấn tú, chuyên nghiệp kỹ thuật cung đường thông minh sông hồ. Vào những năm giữa thập niên 1950, khi tôi đang theo học các lớp Đường Trường, Đồ Lễ... hình ảnh oai phong, lẫm liệt của các sinh viên Võ Bộ giữa Quốc Tuấn, được phép vào thăm quê nhà, xuất hiện trong bộ đồ phục vụ nghi màu trắng, cổ cao, có sọc xanh, tua vai vàng, với thanh gươm bên cạnh... trong các dịp lễ tại địa phương đã gây ấn tượng sâu đậm trong tâm hồn trẻ con của chúng tôi hồi đó. Lần lên khi đi tú tài, tôi đã nộp đơn xin thi vào khóa 18 trường Võ Bộ Đà Lạt (cùng lúc với Lê Cung Văn, Lê Thí, bạn cùng lớp Nguyễn Hoàng). Vượt sau lên trung tá thi tốt nghiệp, nghe nói một tích trong khi đi thăm Ban Mê Thuột; Lê Thí sau lên thi u tá, nghe đâu đã qua Miền theo diện HO). Những vào thời gian đó, anh ruột của tôi là Lê Đình Đoàn đi vào học khóa 12 trường Sĩ Quan Bộ Binh Thủ Đức nên ông thân sinh tôi khuyên tôi bỏ ý định này đi. Mặc dù thành SVSQ Võ Bộ của tôi đành gác lại. Thời gian, gần 8 năm sau tôi lại trở về ngôi trường này trong cương vị của một giáo sư Văn Hóa Võ. Nghĩ lại, dường như những của một đời người có những trùng trùng thất thú vị...

Trường tôi bắt đầu trình diện với Thiệu Trường Lâm Quang Thi, chủ huy trường trường VBQGVN vào thời đó là kỷ niệm mà tôi không thể nào quên được. Ba anh em chúng tôi (Bùi Đình Rồi, Trường Võ Hào, Lê Đình Cai) vào một buổi sáng trong tháng 10 năm 1968 đến trình diện Chủ Huy Trường. Chúng tôi ăn mặc chỉnh tề, veston, cà vạt hồng tươi, được đưa vào văn phòng của Thiệu Trường. Riêng cá nhân tôi có mang theo hai bức thư, một của Nguyễn Sĩ Đệ Phó Chủ Trường Trường Nghi Viện, Hoàng Xuân Thu gửi gắm cho Thiệu Trường Thi; một của Nguyễn Sĩ Nguyễn Văn Ngọc (sau là Bộ Trường Bộ Xây Dựng Nông thôn) gửi gắm cho Đệ Tá Nguyễn Văn, Văn Hóa Võ Trường. Cả hai bức thư này tôi đều đọc đi để làm kỷ niệm.

Khi với sĩ quan tùy viên giới thiệu chúng tôi với Thiệu Trường Lâm Quang Thi, chúng tôi thấy sự cảm động lạ lùng như tiên, với cái nhìn hết sức xa cách, ông lên tiếng "xin chào quý vị". Rồi ông với người chỉ huy bàn có thêm bốn chiếc hai sao bạc và tên của ông, để bên cạnh một lá cờ đuôi nheo. Ông không đứng dậy để bắt tay chúng tôi. Ông cười nói với một sự điệu lý liên quan đến kỷ luật của nhà trường, đến nhiệm vụ của các giáo sư văn hóa võ... Tôi nhìn kỹ thấy ông có cái uy của một vị tướng chủ huy. Chúng tôi, cả ba anh em, đứng im nghe ông chỉ thị khoảng gần 20 phút. Tự nhiên tôi đưa tay xin phát biểu: "Thưa Thiệu Trường, xin Thiệu Trường cho chúng tôi nghỉ xuống kể cho chúng tôi đứng lâu quá rồi." Khi đó Trường Thi mỉm cười lên tiếng: "À, xin lỗi, mời quý vị nghỉ" và ông rời ghế qua ngồi cùng chúng tôi ở bàn salon tiếp khách

Sau khi trình diện, chúng tôi trở lại khu Văn Hóa Võ, bắt đầu nhận lãnh giáo trình để chuẩn bị giảng dạy.

Vì phần lớn của mình vẫn rời rạc và Trường Thi, tôi nghĩ là chắc ông sẽ có ác cảm với tôi, Nhưng khi ấy tôi còn trẻ, chưa lập gia đình nên trong lòng tôi nghĩ sao thì làm vậy, không lo lắng đến hậu quả.

Sau vài tháng chuẩn bị, tôi chính thức giảng dạy môn quân sự học (military history) cho các khóa 22B, 23, 24, 25...

Tôi nhớ lại thêm một kỷ niệm nữa... Vào một buổi sáng khoảng 10 giờ, một cuộc họp toàn thể giáo sư Văn Hóa Võ được tổ chức tại hội trường với sự chủ trì của Thiệu Trường Lâm Quang Thi. Hội đó giáo sư văn hóa và ngoài một số dân sự như chúng tôi ra, đa số là các giáo sư biên chế viên rời khỏi biệt phái lên giảng dạy tại trường và hầu hết là quân phục, theo kiểu quân đội như trong một quân trường. Còn chúng tôi vẫn mặc thường phục và chỉ có một trường hợp khi có giảng dạy mà thôi.

Trường Lâm Quang Thi, sau khi trình bày một số vấn đề liên quan đến việc dạy dỗ sinh viên, ông nhìn qua mặt anh em dân sự và nói: "Tôi muốn biết tuấn tú, các vị giáo sư dân sự này phải hút thuốc như các vị sĩ quan, chứ không thể để tóc dài chúi tém như thường phục." "

Tôi cảm thấy đây là một mệnh lệnh không hợp lý nên xin phát biểu. "Thưa Thiệu Trường, chúng tôi là các giáo sư dân sự, hiện đang dạy tại Đồi học Đà Lạt, được Bộ Quốc Phòng đưa qua dạy văn hóa tại Trường Võ Bộ này. Xin Thiệu Trường cho phép chúng tôi được hút thuốc theo kiểu dân sự. Thiệu Trường nghĩ sao khi chúng tôi mặc veston, cà vạt mà lại hút thuốc quá nặng nề theo kiểu các sĩ quan thì coi sao được". Nghe xong, Thiệu Trường Thi im lặng...

Sau khi cuộc họp giải tán, Bùi Đình Rõ đến nói với tôi; "Sao cậu liêu vớ, ông Trường sẽ đi cậu sói trán." Nhưng ngày sau đó tôi cũng lo lắng không biết rồi ông Trường sẽ có biện pháp gì với mình đây? Vì quy định sinh sát trong tay, và Trường chỉ huy của ngôi trường này có thể dễ dàng đưa mệnh lệnh của tôi vào ngõ tị... Tôi lo lắng chờ đợi. Nhưng rồi tôi đành mang bọc thuốc của Ngoại sĩ đến Phó Chỉ huy Trường Võ Bộ trình lên ông. Nhưng mọi chuyện

thông lòng tâm tôi rồi chăng nữa.

Nhiều bạn giáo sư đang khoác áo sĩ quan trong Văn Hóa Việt cũng nói với tôi là cậu lưu quá, chẳng lẽ lại nhấc cả về trường học huy trường học này là sẽ lãnh đạo...Tôi chẳng đời... Một tuần, rồi hai, ba tuần... Không có gì xảy ra cả. Tôi vẫn lên bậc giảng và tiếp tục trách nhiệm giảng dạy của mình.

Vào giữa năm 1971, tôi đi về dạy tại trường Đại học Văn khoa Huế và tại đây trong một dịp đón tiếp Trung Trường Lâm Quang Thi, bạn già là Trường Sinh Viên Quân Đoàn I, đến thăm trường Đại học Huế, chúng tôi lại được dịp gặp nhau và Trường Sinh Viên vui vẻ: "Lời gặp ông giáo sư ở đây nhớ à..."

Khi qua Hoa Kỳ vào cuối năm 1994, tôi có dịp gặp lại Trường Sinh Viên Lâm Quang Thi nhiều lần trong các cuộc họp một gia đình Võ Bị Đà Lạt tại San Jose. Và trong một dịp ra mắt sách năm ngoài tại Trung tâm Vivo về cuốn "Hell in An Loc" của ông, tôi đã kể lại câu chuyện trên đây và hỏi ông Trường Sinh Viên, nguyên chỉ huy trường Võ Bị Quốc Gia, tôi phát biểu: "Thưa Trung Trường Sinh Viên, trong lòng tôi luôn giữ mãi niềm cảm phục đối với Việt Trường Sinh Viên mà đã có lần trong đời mình làm việc dưới quy chế. Lòng cao thượng và sự dũng cảm của Trung Trường Sinh Viên mà tôi được cảm nhận, sống mãi trong tâm trí mình từ ngày này cho đến nay, dù biết bao đời thay đổi qua trong một đời người. Đúng sau khuôn mặt lạnh lùng của một Việt Trường Sinh Viên uy sinh sát trong tay là một con người và tha, đầy nhân bản. hình ảnh đẹp của Trường Sinh Viên Lâm Quang Thi đã theo tôi từ tuổi thanh xuân cho đến bây giờ..."

Những ngày tháng ở Đà Lạt thật là tuyệt diệu. Thời khắc biểu hàng tuần của tôi vào những ngày thứ hai, tư, sáu là dạy tại Trường Võ Bị về môn quân sự học cho năm thứ 3 và 4 thuộc khóa 22B, khóa 23, 24.... Thứ ba và thứ năm, phụ trách giảng dạy môn "34 năm cảm nhận của Chúa Nguyễn Phúc Chu (1691-1725)" cho sinh viên năm cuối ngành Công Nhân Sự Học, và môn Pháp Sử cho sinh viên năm thứ nhất. Tôi luôn luôn mặc veston, thật cả về thể, khuôn mặt lúc nào cũng cố gắng nghiêm nghị vì nhiều sinh viên lúc đó nhìn tôi, (một số về là lính mặc, là đời đời, và có các về đã là giáo sư của các trường trung học ...), đi vào nhà khi nhìn mặt số bên bè trường học là tôi đã già trường của tôi.

Mọi buổi sáng, trường Võ Bị đều có xe buýt đưa rước các giáo sư và nhân viên hành chính từ thành phố đến trường vào lúc 7:00 trường của Hòa Bình và từ lại thành phố khoảng 4:30 chiều. Đi xe buýt thì áp vô cùng vì trường Đà Lạt rất nhộn nhịp vào sáng sớm những cũng có đi về trường là phải đứng giữ và phải đến chiều khi tan sở mới trở về. Trong khi chúng tôi, có những lúc

chậm rãi đi dọc rìa sông. Vì thế, sau đó tôi đã sửa đổi xe Honda để đi trên trường, những người đi trèo núi, nài nỉ tôi đi, hai tay phải mang găng mui dầm vọt đi an toàn khá xa từ Phan Đình Phùng (đường gần Bến Nhà Viên thành phố), vòng quanh bờ hồ Xuân Hương, vọt qua nhà ga Đà Lạt, qua hồ Than Thở, rồi mới đi tới khu đi cắm trại trường Võ Bộ... Lành là lành, những cảm giác vô cùng thú vị

Tôi đã đi học ở đây gần hết một niên khóa. Mùa hè năm 1969, tôi quyệt định về Huế công việc. Nhà tôi là một nhà sinh trường Đàng Khánh, tôi quen từ ba năm, và đang là sinh viên năm thứ nhất trường Đàng Khoa Huế. Lúc đi cắm trại chúng tôi đi cắm trại hành vào tháng 5 tới gia đình và buổi tiếp tân vào buổi chiều đi cắm trại ở Cầu Lộ Bộ Thủ Thao Huế bên cạnh dòng Hương Giang thơ mộng.

Vài hôm sau, nhà tôi theo tôi lên Đà Lạt. Một kỷ niệm đáng nhớ, bọn bè chúng tôi đã tiếp xúc một buổi tiệc ra một cô dâu, hiện thì của tôi. Tham dự gồm quý ông bà, các sinh viên Sĩ Quan mà tôi đang đi học ở trường Văn Khoa, cùng sinh viên đi đi các khóa của trường Võ Bộ Đà Lạt. Tôi nói chuyện sâu sắc mà tôi và nhà tôi không thể nào quên là khi phái đoàn đi đi cắm trại trường Võ Bộ để tham dự, do SVSQ Lê Việt Đức khóa 22B hướng dẫn (anh Đức hiện đó là Trung đoàn phó trung đoàn SVSQ), trong buổi tiếp xúc màu râu nhợt nhạt và vai alpha màu đỏ rớt rớt. Mọi người tham dự lúc đó đều đứng lên vỗ tay chào đón những người khi các anh em SVSQ bước vào phòng họp (một điếu rớt tình cờ là anh Đức từ đây khi còn ở Huế là thầy dạy toán cho nhà tôi trong một lớp luyện thi). Chiều ngày hôm sau, tôi quán cà phê Thủy Tiên trên bờ hồ Xuân Hương, các sinh viên ban Sĩ Quan đi dành cho nhà tôi một buổi tiếp tân thân tình mà chúng tôi không thể nào quên dù đã hơn bốn năm trôi qua kể từ ngày ấy.

Có lần vào dịp cuối tuần, tôi đến nhà tôi vào thăm ngôi trường Võ Bộ. Từ nhà khách ngay trước cổng trường, tôi chỉ cho nhà tôi nhìn núi cao nhợt nhạt gọi là đình Lâm Viên đang hiện hiện trong sương chiều mà tôi đi khóa sinh Võ Bộ đứng phía chính phủ trước khi làm lễ gần alpha để thành Sĩ Quan của một trường Võ Bộ danh tiếng nhất Đông Nam Á này.

Cuối năm 1969, sinh viên sĩ quan khóa 22B làm lễ ra trường. Đó là khóa đầu tiên cho chu trình 4 năm để nhận lãnh văn bằng tốt nghiệp, đi học ở Đàng Liên Viên Đàng Khoa Huế công nhận tốt nghiệp với Cử Nhân Khoa Học Nhân Văn và văn bằng Kỹ Thuật Tác. Ngày tốt nghiệp chính thức là ngày 12 tháng 12 năm 1969. Đêm trước đó là lễ truy điệu những anh hùng tử sĩ đã vì quốc vong thân... Không khí vô cùng trang nghiêm, uy nghi và hết sức cảm động. Lễ tốt nghiệp chính thức được tổ chức dưới sự chủ trì của Trường Thủ Ngụy Văn Thiệu tại Vũ Đình Trường. Sau khi Quốc Kỳ và Quân Kỳ được rước qua lễ đài, cuộc diễu binh hùng tráng với những bước chân oai phong và lẫm liệt của các chàng trai Võ Bộ trong buổi tiếp xúc màu trường, giây biểu tượng màu vàng, vai alpha và rua màu đỏ rớt, đã khi nào bao

ngồi tham dự hội thảo xúc động và vô cùng hạnh phúc. Những chàng trai này quả là niềm hy vọng của Trường Quốc ngày mai. Họ là những cán bộ lãnh đạo trường lại cả đất nước và kiến thức vững chắc và quân sự, cùng với trình độ học vấn của bậc đại học. Khi Trường Trường giáo sư cấp bậc Thiệu Ủy cho sinh viên Nguyễn Đức Phương, anh đã nhận cùng tên để bạn đi bạn phòng trường ở trường trường cho chí nam nhi tang bạn học học. Các SVSQ khóa 22B quyết định để nhận lãnh cấp bậc Thiệu Ủy và đứng lên để trở thành tân sĩ quan hiện đại của QLVNCH.

Ngồi trên ghế dài dành cho giáo sư Văn Hóa Việt, nhà tôi và tôi chăm chú theo dõi diễn biến buổi lễ với niềm cảm xúc dâng trào... (Sau này, khi nghe tin anh Nguyễn Đức Phương, sinh viên tốt nghiệp khoa, đã tử nạn trong khi tham dự trận đánh biên giới Việt Miên vào khung tháng 7 năm 1970, tôi hồi tưởng bàng hoàng và đau đớn, những người tốt của một cựu sinh viên, thông minh tài ba mà mất mát...).

San Jose, những tháng ngày đi qua...

Lê Đình Cai

(*) Văn bạn Cao học này, hiện nay trong nước gọi là văn bạn Trường Sĩ.

(**) Giáo sư Lê Đình Cai là giảng viên dạy môn học tại Đại học Đà Lạt, Trường Võ Bộ Quốc Gia Việt Nam và Trường Đại học Văn Khoa Huế (1968-1975). Hiện ông cũng là Giáo sư Sĩ học tại một trường Đại học tại Hoa Kỳ (từ 1996 đến nay).

LTS: Nguyễn Đức Phương, tốt nghiệp khoa 22B là Trường Học Đạo 1963

